

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2017/HSST
Ngày 03/4/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG-TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Xuân Hiền**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Bùi Văn Thiệu** – Giáo viên nghỉ hưu

- Bà **Đặng Thị Hường** – Giáo viên nghỉ hưu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đặng Ngọc Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nhiệm**- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2017, tại Nhà văn hóa khu dân cư số 10 phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2017/HSST ngày 20/3/2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐỨC T – sinh năm 1993; HKTT và trú tại: Số 01/14/146 Đ, phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 09/12; con ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1957 và bà Lê Thị N, sinh năm 1962; bị cáo chưa có vợ, con, là con thứ ba trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/12/2016 đến ngày 08/12/2016 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi – Công an Hải Dương đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Đức T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 15 giờ 50 phút, ngày 02/12/2016 tại trước cửa quán Internet 888, địa chỉ 410 Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương; phòng cảnh sát điều tra về trật tự xã hội – công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức T có hành vi bán trái phép cho Cồ Thị Thùy (tên gọi khác: Linh) ở Đồng Sơn, Nam Trực, Nam Định 02 gói ma túy đá. Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng là một túi nilon màu đỏ (vỏ đựng bánh quy) bên trong có hai gói ma túy; thu giữ của Thùy 01 điện thoại nhãn hiệu Wing; thu giữ của Trường 01 điện thoại Mobistar và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức T khai: Vào khoảng 14 giờ ngày 02/12/2016 T cùng Nguyễn Xuân Dũng ở khu 5 phường Thanh Bình đến nhà Phạm Văn Việt ở khu 19 phường Ngọc Châu chơi. Tại đây, Việt đã đưa cho T 01 túi nilon màu đỏ bên trong đựng hai gói ma túy và bảo T đi ra quán Internet 888 ở địa chỉ 410 Trần Hưng Đạo bán cho Thùy (Linh) với giá 600.000đ. T đồng ý và nhờ Dũng chở ra gặp Thùy, Dũng chở T đến quán rồi quay về còn T đứng chờ Thùy. Khi T vừa giao ma túy cho Thùy thì bị phát hiện bắt giữ.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Đức T, cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Phạm Văn Việt, tuy nhiên không thực hiện được vì Việt không có mặt tại nơi cư trú; đồng thời cơ quan điều tra cũng đã thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Việt nhưng không thu giữ được đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số 5448(TT2) ngày 20/01/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon gửi giám định có tổng trọng lượng là 0,384 gam, đều có Methamphetamine (*Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ*).

Tại bản cáo trạng số 48/VKS-HS ngày 17/3/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Đức T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 – Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt chính: Áp dụng Khoản 1 Điều 194; điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/12/2016.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 41, Điều 42 Bộ luật Hình sự; điểm a, đ Khoản 2, Khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine và các vỏ bao gói hoàn lại sau giám định đựng trong một phong bì niêm phong số 5448/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự-Tổng cục cảnh sát.

Trả lại cho bị cáo hai chiếc điện thoại nhưng tạm quản lý để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Nguyễn Đức T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 02/12/2016 tại trước cửa quán Internet 888, địa chỉ 410 Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương – Nguyễn Đức T đã có hành vi bán trái phép hai gói Methamphetamine có tổng trọng lượng 0,384 gam cho Cồ Thị Thùy (Linh) với giá 600.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Bị cáo Nguyễn Đức T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Methamphetamine là chất Nhà nước cấm lưu hành nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Cồ Thị Thùy. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Chất ma túy hay những chất hướng thần là chất ma túy đều có tác hại rất lớn đến con người cũng như toàn xã hội, nó không chỉ là tác nhân của căn bệnh thể kỷ HIV-AIDS mà còn làm suy thoái nhân cách, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình, gây xói mòn đạo lý, kinh tế xã hội. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo T không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số Methamphetamine là chất Nhà nước cấm lưu hành, vỏ bao gói không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy. Hai chiếc điện thoại thu giữ của T xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tạm quản lý để đảm bảo thi hành án (*khoản án phí*). Đối với chiếc điện thoại đã thu giữ của Thùy xét thấy

công an thành phố Hải Dương đã giải quyết khi xử lý vi phạm hành chính nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

Anh Nguyễn Xuân Dũng là người chở T đến gặp Thùy để T bán ma túy nhưng anh Dũng không biết T mang ma túy đi bán nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm của Dũng là phù hợp.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Cồ Thị Thùy, xét thấy chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 28/12/2016 Công an thành phố Hải Dương đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thùy là phù hợp.

Sau khi Phạm Văn Việt bị bắt trong vụ án khác, cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai, tiến hành đối chất, nhận dạng, thu giữ điện tín nhưng chưa đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Việt. Do vậy HĐXX không xem xét trách nhiệm của Việt trong vụ án này.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 194; điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T **24 (hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 02/12/2016.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, đ Khoản 2 và Khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định đựng trong một phong bì được niêm phong dán kín số 5448/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự-Tổng cục cảnh sát.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức T 02 chiếc điện thoại nhưng tạm quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Tất cả vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Đức T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 03/4/2017).

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Dương;
- Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THA DS TPHD;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Sở tư pháp Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Hiền